

Số: 01/2019/QĐST- DS

ngày 21 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Z

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Hạng

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thủy

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Như Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2019 tại Tòa án nhân dân thành phố Z mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 01/2018 /TLST - DS ngày 12 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định mở phiên họp số 01/2019/QĐST - DS ngày 08 tháng 01 năm 2018.

**** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

Công ty trách nhiệm hữu hạn nhựa đường PE Việt Nam.

Trụ sở: Lô CN5.2M, khu công nghiệp Đ thuộc khu kinh tế Đ – Cát Hải, phường Đ2, quận H, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp: Ông Phạm Anh T – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình K; Địa chỉ: 151N, phường 6, quận 3, TP. Hồ Chí Minh. (Theo giấy ủy quyền số 01/2018/GUQ ngày 22 tháng 10 năm 2018).

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng A.

Trụ sở: 16 P, phường PL, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Minh T – Chức vụ: Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị Xuân S; Địa chỉ: 12A tổ 22, thôn H 1, xã V, TP. Z, tỉnh Khánh Hòa. (Theo giấy ủy quyền số 05/QĐ-XD189 ngày 18 tháng 01 năm 2019).

NỘI DUNG VỤ VIỆC

Công ty trách nhiệm hữu hạn nhựa đường PE Việt Nam và Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng A có ký hợp đồng mua bán nhựa đường lỏng số BLK/27-16 ngày 27 tháng 4 năm 2016; Trong quá trình thực hiện hợp đồng Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng A đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Do đó, ngày 06 tháng 11 năm 2018 Công ty trách nhiệm hữu hạn nhựa đường PE Việt Nam khởi kiện yêu cầu Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng A trả số tiền 409.765.470 đồng và lãi suất chậm trả theo hợp đồng mua bán nêu trên. Ngày 12 tháng 12 năm 2018, các bên đã hòa giải – đối thoại thành tại Trung tâm hòa giải - đối thoại Tòa án nhân dân thành phố Z với

nội dung: Tính đến ngày 12 tháng 12 năm 2018 Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng A còn nợ Công ty trách nhiệm hữu hạn nhựa đường PE Việt Nam số tiền là 409.765.470 đồng; Thời gian thanh toán: chậm nhất ngày 25/12/2018 Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng A phải trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn nhựa đường PE Việt Nam số tiền 409.765.470 đồng và không phải trả lãi suất chậm trả theo hợp đồng đã ký; nếu quá thời hạn nêu trên mà bên Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng A không thực hiện đúng và đủ nghĩa vụ thanh toán thì Công ty trách nhiệm hữu hạn nhựa đường PE Việt Nam có quyền yêu cầu Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng A thanh toán nợ gốc và lãi chậm trả theo hợp đồng đã ký.

Ngày 12 tháng 12 năm 2018, Công ty trách nhiệm hữu hạn nhựa đường PE Việt Nam có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Z công nhận kết quả hòa giải – đối thoại thành.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Z nhận định.

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Đại diện người yêu có đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt họ; Căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành giải quyết việc dân sự vắng mặt người yêu cầu theo thủ tục chung.

[2] *Về nội dung yêu cầu*: Công nhận kết quả hòa giải, đối thoại thành lập ngày 12 tháng 12 năm 2018 của Trung tâm hòa giải – đối thoại Tòa án nhân dân thành phố Z giữa Công ty trách nhiệm hữu hạn nhựa đường PE Việt Nam và Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng A cụ thể: Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng A phải thanh toán số tiền 409.765.470 đồng (*Bốn trăm lẻ chín triệu bảy trăm sáu mươi lăm ngàn bốn trăm bảy mươi đồng*) cho Công ty trách nhiệm hữu hạn nhựa đường PE Việt Nam. Thời gian thanh toán chậm nhất ngày 25 tháng 12 năm 2018. Nếu hết ngày 25 tháng 12 năm 2018 Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng A không thanh toán số tiền trên thì phải chịu lãi suất chậm trả theo hợp đồng mua bán nhựa đường lỏng số BLK/27-16 ngày 27 tháng 4 năm 2016.

Nhận thấy: Nội dung thỏa thuận hòa giải thành giữa Công ty trách nhiệm hữu hạn nhựa đường PE Việt Nam và Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng A là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc người thứ ba.

Căn cứ Điều 55, 300, 301, 306 Luật Thương mại 2005, Điều 416, Điều 417 Bộ luật tố tụng dân sự, Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 01/2018/TLST-DS ngày 12 tháng 12 năm 2018, cụ thể như sau:

- Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng A phải trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn nhựa đường PE Việt Nam số tiền nợ tính đến ngày 12 tháng 12 năm 2018 là **409.765.470 đồng** (*Bốn trăm lẻ chín triệu bảy trăm sáu mươi lăm ngàn bốn trăm bảy mươi đồng*) theo hợp đồng mua bán nhựa đường lỏng số BLK/27-16 ngày 27 tháng 4 năm 2016.

- Thời gian thanh toán: Chậm nhất ngày 25 tháng 12 năm 2018. Trường hợp, hết ngày 25/12/2018 Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng A không trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn nhựa đường PE Việt Nam tổng số tiền là 409.765.470 đồng thì Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng A phải trả thêm số tiền lãi chậm trả theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng mua bán nhựa đường lỏng số BLK/27-16 ngày 27 tháng 4 năm 2016.

Điều 2. Về lệ phí Tòa án: Công ty trách nhiệm hữu hạn nhựa đường PE Việt Nam phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí mà Công ty trách nhiệm hữu hạn nhựa đường PE Việt Nam đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0010365 ngày 12 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Z. Công ty trách nhiệm hữu hạn nhựa đường PE Việt Nam đã nộp đủ lệ phí.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp. Z;
- Chi cục THA DS Tp. Z;
- Các đương sự;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hạng